TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST- DS	*Kim Bôi, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST- DS ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị V, sinh năm 1974. ĐKHKTT tại: Đội 1, thôn NT, xã NT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Ông Quách Đình Th, sinh năm 1967, ĐKHKTT tại: Tổ 1, xóm S, thị trấn B, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn: Ông Quách Đình Th có trách nhiệm trả cho bà Quách Thị V số tiền là 78.060.000 đồng (bảy mươi tám triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

Phương thức trả nợ như sau:

+ Ngày 21/6/2020 trả 3.000.000 đồng;

+ Ngày 21/7/2020 trả 3.000.000 đồng;

+ Ngày 21/8/2020 trả 3.000.000 đồng.

+ Ngày 21/9/2020 trả 3.000.000 đồng.

+ Ngày 21/10/2020 trả hết số tiền còn lại 66.060.000 đồng.

- Về án phí: Ông Th và bà V thỏa thuận ông Th chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.965.000 đồng.

Bà Quách Thị V được trả lại 2.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007113 ngày 21/5/2020 của Cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng